TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 135**/2024/HS-ST
Ngày 14 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Quỳnh và ông Vàng A Tềnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Thào Thị Thu Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nà Nhạn, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 143/2024/HSST, ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2024/QĐXXST-HS ngày 03/6/2024 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Cà Văn T** (Tên gọi khác: không) - sinh năm 1963; Nơi sinh: tỉnh Điện Biên; Nơi thường trú: Bản C, xã N T, thành phố Đ, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/10; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn Ng (đã chết) và con bà Lò Thị A (đã chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng cùng Lò Thị N, bị cáo có ba con: con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền sự: Không.

Tiền án: 02 tiền án

Ngày 28/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội khóa XIII xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/01/2019 chấp hành xong toàn bộ bản án.

Ngày 03/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 30/4/2022 chấp hành xong toàn bộ bản án.

Các bản án trên đều chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 01/12/1989, bị UBND huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) ra Quyết định tập trung cải tạo, thời hạn 03 năm; Ngày 29/11/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 06/11/1998, bị Tòa án thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện

Biên) xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 13/12/2001, bị Tòa án thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 31/8/2004, bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 02 năm; Ngày 02/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 07/01/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/01/2024, T một mình đi bộ từ nhà tại bản Nà Cái, xã Nà Tấu thành phố Điện Biên Phủ đến bản Lọng Luông 1, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết được 01 gói Heroine có khối lượng 0,12 gam với giá 150.000 đồng, gói Heroine được gói bằng 02 mảnh giấy bạc màu vàng bọc trong 01 mảnh giấy màu trắng. Sau đó T cầm gói Heroine vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đi bộ đến khu vực bản Nà Tấu 2, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ thì bị tổ công tác Công an xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ kiểm tra, T đã tự giác giao nộp gói Heroine trên. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 0,12 gam Heroine đã gửi giám định toàn bộ và hoàn lại 0,08 gam Heroine sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng.

Tại bản kết luận giám định số: 224/KL-KTHS ngày 13/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Khối lượng vật chứng: 0,12 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, sau khi giám định hoàn lại 0,08 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 79/CT-VKSTPĐBP ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cà Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS: Xử phạt bị cáo Cà Văn T *từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù*. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi và người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với Biên bản bắt người quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng chất ma tuý; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 07/01/2024 tại khu vực bản Nà Tấu 2, xã Nà Tấu, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên Cà Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine trên người mục đích để sử dụng. Bị cáo đã tái phạm chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249/BLHS.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: ...

o) Tái phạm nguy hiểm"

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên bị cáo đã đi mua ma túy cất giấu để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Nhân thân: Ngày 01/12/1989, bị UBND huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) ra Quyết định tập trung cải tạo, thời hạn 03 năm; Ngày 29/11/1995, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Lai Châu (nay là tỉnh Điện Biên) xử phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Ngày 06/11/1998, bị Tòa án thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 13/12/2001, bị Tòa án thị xã Điện Biên Phủ, tỉnh Lai Châu (nay là thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 31/8/2004, bị UBND tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, thời hạn 02 năm; Ngày 02/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 27/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Mặc dù các bản án và quyết định đã được xóa án tích nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu.

[4]. Hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, T xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù phù hợp, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cho bị cáo có thời gian cai nghiện để trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[6]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, xét thấy vật chứng liên quan đến hành vi phạm tôi của bị cáo, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy 0,08 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để làm rõ.

[8]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi

và người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 38; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Cà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Cà Văn T **05 (Năm)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (07/01/2024).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,08 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng; 02 mảnh giấy bạc màu vàng

(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/5/2024);

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo là người cao tuổi và người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/6/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền

THÀNH VIỆN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thương Huyền

Nơi nhận:
-Bị cáo;
- VKSNDTPĐBP;
- VKSND tỉnh ĐB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐB;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Trần Thị Thương Huyền